

Mời các em học sinh và quý thầy cô tham khảo hướng dẫn **Giải sách giáo khoa Tiếng Việt lớp 2 Bài 4: Hoa mai vàng trang 53, 54, 55, 56, 57 - Chân Trời Sáng Tạo** được đội ngũ chuyên gia biên soạn đầy đủ và ngắn gọn dưới đây.

**Giải Tiếng Việt lớp 2 Bài 4: Hoa mai vàng trang 53, 54, 55, 56, 57 (Chân trời sáng tạo)**

### **Khởi động**

Đố bạn về một loài hoa em thích:

Hoa gì có năm cánh, màu đỏ hoặc trắng, nở vào dịp Tết?

### **Trả lời**

Học sinh tham khảo các câu đố sau:

- Hoa gì có năm cánh, màu đỏ hoặc trắng, nở vào dịp Tết? (hoa đào)
- Hoa gì có năm cánh, màu vàng tươi, nở vào dịp Tết? (hoa mai)
- Hoa gì có rất nhiều cánh, cánh hoa nhỏ và dài, có màu vàng, trắng, tím..., loại màu vàng thường được đặt lên bàn thờ? (hoa cúc)
- Hoa gì nhỏ, nhiều cánh, màu trắng ngà, chỉ nở về đêm, mùi thơm nồng nàn và lan xa? (hoa nhài)
- Hoa gì có nhiều cánh, cánh hoa to, dày dặn, có màu đỏ, vàng, hồng, trắng, xanh, thơm nồng, thân nhiều gai? (hoa hồng)

### **Khám phá và luyện tập**

**Câu 1 trang 53 Tiếng Việt 2 tập 2 Chân trời sáng tạo**

**Đọc:**

#### **HOA MAI VÀNG**

Nếu hoa đào tượng trưng cho mùa xuân của miền Bắc thì hoa mai tiêu biểu cho Tết ở miền Nam. Cả đào lẫn mai đều là hai loài hoa có một vẻ đẹp độc đáo và bền bỉ sức sống, lâu tàn.

Hoa mai cũng có năm cánh như hoa đào, nhưng cánh hoa mai to hơn cánh hoa đào một chút. Những nụ mai không phô hồng mà ngời xanh màu ngọc bích. Sắp nở, nụ mai mới phô vàng. Khi nở, cánh hoa mai xoè ra mịn màng như lụa. Những cánh hoa ánh lên một sắc vàng mượt mà. Hoa mai trở từng chùm thưa thớt, không đơm đặc như hoa đào. Nhưng cành mai uyển chuyển hơn cành đào. Vì thế, khi cành mai rung rinh cười với gió xuân, ta liên tưởng đến hình ảnh một đàn bướm vàng rập rờn bay lượn.

Theo Mùa xuân và phong tục Việt Nam

**Phô:** để lộ ra



**Cùng tìm hiểu:**

1. Hoa mai và hoa đào có đặc điểm gì giống nhau?
2. Hoa mai khác hoa đào ở những điểm nào?
3. Chọn từ ngữ phù hợp với mỗi hình ảnh.



uyển chuyển

xanh ngọc bích

mịn màng như lụa

4. Em thích đặc điểm nào của hoa mai? Vì sao?

**Trả lời**

**1.** Hoa mai và hoa đào giống nhau ở chỗ:

- Có năm cánh hoa
- Có vẻ đẹp độc đáo và bền bỉ sức sống, lâu tàn
- Thường nở vào dịp Tết

**2.** Hoa mai khác hoa đào ở những điểm sau:

- Cánh hoa mai to hơn hoa đào
- Nụ hoa mai không phô hồng mà xanh màu ngọc bích
- Hoa mai trổ từng chùm thưa thớt, không đơm đặc như hoa đào
- Cảnh mai uyển chuyển hơn cảnh đào

**3.** Nói như sau:



**4.** Học sinh trả lời theo ý thích của mình.

Gợi ý: Em thích đặc điểm “cành hoa mai ánh lên một sắc vàng mượt mà”. Vì màu sắc ấy của hoa mai gợi lên cảm giác ấm áp, tươi vui của mùa xuân.

**Câu 2 trang 54 Tiếng Việt 2 tập 2 Chân trời sáng tạo**

**Viết:**

**a.** Nghe - viết: Hoa mai vàng (từ Hoa mai cũng có đến mịn màng như lụa)

**b.** Giải các câu đố sau, biết rằng lời giải đố có chứa tiếng có vần ao hoặc vần oa:

Như chiếc khèn nhỏ      Hoa gì màu đỏ  
Có màu trắng tinh      Cánh mượt như nhung  
Có nhụy xinh xinh      Chú gà thoáng trông  
Hương thơm ngan ngát.      Tưởng mào mình đây?

(Là hoa gì?)                      (Là hoa gì?)

**c.** Đặt câu để phân biệt các cặp từ sau:

chẻ - trẻ              ích - ít

chông - trông      tích - tít

### Trả lời

**b.** Giải câu đố:

Như chiếc khèn nhỏ      Hoa gì màu đỏ  
Có màu trắng tinh      Cánh mượt như nhung  
Có nhụy xinh xinh      Chú gà thoáng trông  
Hương thơm ngan ngát.      Tưởng mào mình đây?

(Là **HOA LOA KÈN**)      (Là **HOA MÀO GÀ**)

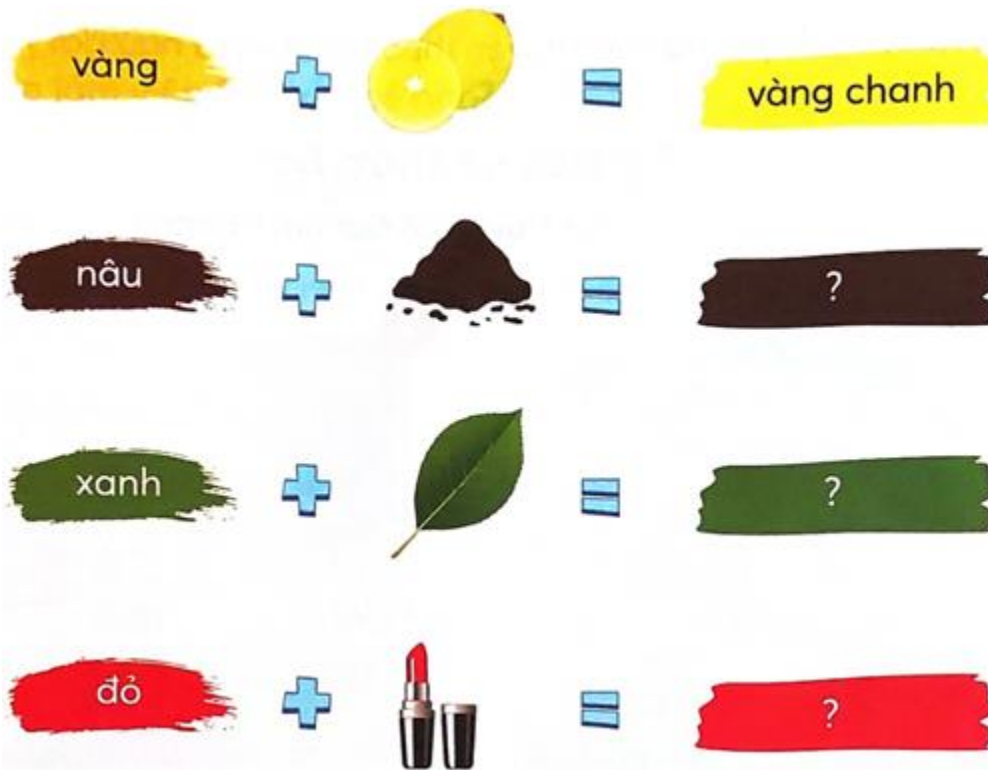
**c.** Học sinh tham khảo các câu sau:

- Bác Năm còn rất trẻ, nên bác chẻ củi khỏe lắm.
- Di Hai vừa trông đàn gà, vừa tranh thủ vót chông.
- Tuy còn ít tuổi nhưng bé Hà đã làm được nhiều việc có ích.
- Huy cười tít mắt khi thấy cô giáo đánh dấu tích vào ô mình đã chọn.

### Câu 3 trang 55 Tiếng Việt 2 tập 2 Chân trời sáng tạo

**Thực hiện các yêu cầu dưới đây:**

**a.** Tìm từ ngữ chỉ màu sắc.



b. Tìm thêm 3 - 4 từ ngữ chỉ màu sắc.

**Trả lời**

a. Ta có các từ sau:



**b.** Các từ ngữ chỉ màu sắc khác:

- Đen → đen thui, đen xì...
- Tím → tím ngắt, tím tím, tím sẫm...
- Vàng → vàng tươi, vàng chóa, vàng nhạt, vàng hoe...
- Đỏ → Đỏ thắm, đỏ tươi, đỏ rực, đỏ chót...

**Câu 4 trang 55 Tiếng Việt 2 tập 2 Chân trời sáng tạo**

**Đặt 2 câu có từ ngữ chỉ màu sắc của cây cối hoặc con vật.**

**M:** Con chim bói cá có bộ lông xanh biếc.



**Trả lời**

Học sinh tham khảo các câu sau:

- Lá bàng vào mùa thu có màu đỏ rực.
- Cây xương rồng có màu xanh lá.
- Bộ lông của chú gấu trúc có hai màu rõ rệt là đen tuyền và trắng tinh.

**Câu 5 trang 56 Tiếng Việt 2 tập 2 Chân trời sáng tạo**

**Kể chuyện:**

- a. Nghe kể chuyện.
- b. Kể từng đoạn của câu chuyện theo tranh và từ ngữ gợi ý dưới tranh:

**Sự tích cá thồn bơn**

Theo Truyện cổ Grimm, Lương Văn Hồng dịch



Ngày xưa, các loại cá...



Khi nghe các bạn cổ vũ cá mèi,...

Cá thồn bon...



Khi trời nghe thồn bon la lồi...

c. Kể lại toàn bộ câu chuyện

**Câu 6 trang 57 Tiếng Việt 2 tập 2 Chân trời sáng tạo**

**Luyện tập thuật lại việc được tham gia**

a. Nói 4 - 5 câu về một việc làm mà em thích theo gợi ý:

Em thích làm việc gì?

Em làm việc ấy như thế nào?

Trước hết,...

Tiếp đến,...

Rồi...

Sau cùng,...

- Em cảm thấy thế nào khi làm việc đó?



b. Viết 4 - 5 câu về nội dung em vừa nói.

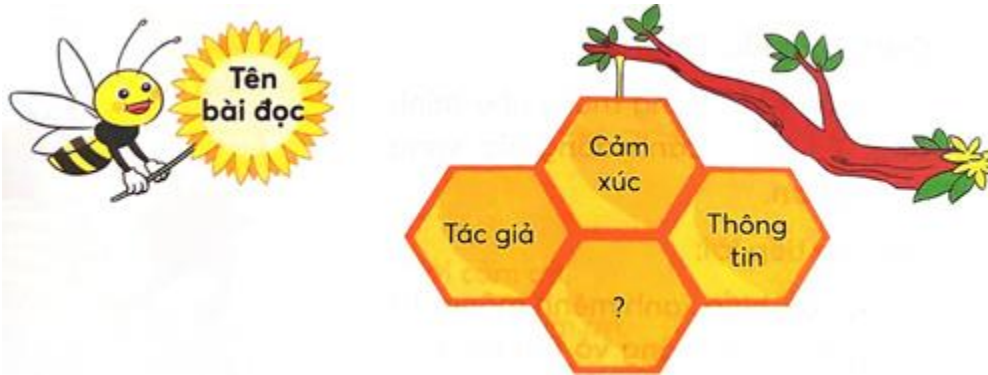
**Vận dụng**

**Câu 1 trang 57 Tiếng Việt 2 tập 2 Chân trời sáng tạo**



**Đọc một bài đọc về thiên nhiên:**

- Chia sẻ về bài đã đọc.
- Viết vào phiếu đọc sách những điều em đã chia sẻ.



**Câu 2 trang 57 Tiếng Việt 2 tập 2 Chân trời sáng tạo**

Kể tên các con vật em biết theo gợi ý:

biết bay

biết bơi

chạy nhanh

►► **CLICK NGAY** vào nút **TẢI VỀ** dưới đây để tải về Giải bài tập SGK Bài 4: Hoa mai vàng trang 53, 54, 55, 56, 57 Tiếng Việt lớp 2 sách Chân trời sáng tạo file PDF hoàn toàn miễn phí.